

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

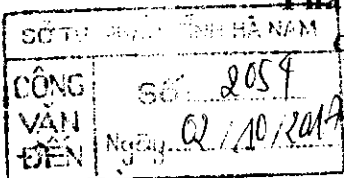
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **43** /2017/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **28** tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp quản lý nhà nước về An toàn thực phẩm thuộc phạm vi
quản lý của ngành Công thương trên địa bàn tỉnh Hà Nam**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;
Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
Căn cứ Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNN&PTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;
Căn cứ Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22/12/2014 của Bộ Công Thương Quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;
Căn cứ Thông tư số 57/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công Thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quyết định này phân cấp cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm quy định tại Khoản 3 Điều 2 Thông tư số 58/2014/TT-BCT và các cơ sở sản xuất thực phẩm quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 57/2015/TT-BCT trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

1. Quyết định này áp dụng đối với Sở Công thương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Các đối tượng, nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 3. Phân cấp cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công thương trên địa bàn tỉnh gồm: các cơ sở sản xuất, kinh doanh các loại rượu, bia, nước giải khát; sữa chế biến; dầu thực vật; sản phẩm chế biến bột, tinh bột; bánh, mứt, kẹo; dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ sử dụng cho các sản phẩm thực phẩm trên; cơ sở kinh doanh thực phẩm tổng hợp.

1) Sở Công thương chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định đối với:

a) Cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ được cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định;

b) Cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ đồng thời kinh doanh thực phẩm tại một địa điểm được cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định.

2) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (*sau đây gọi chung là UBND các huyện*) chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định đối với:

a) Cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ bao gồm cả các cơ sở kinh doanh thực phẩm trong các chợ (*trừ chợ đầu mối và chợ đấu giá nông sản*) được cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định;

b) Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ (*bao gồm cả cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại các chợ*) không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

c) Buôn bán hàng rong;

d) Cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt theo quy định.

Điều 4. Trách nhiệm thực hiện.

1) Trách nhiệm của Sở Công thương

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý an toàn thực phẩm theo nhiệm vụ, đối tượng đã được phân công, phân cấp quản lý; hướng

dẫn UBND các huyện thực hiện các nội dung phân cấp theo quy định tại Khoản 2, Điều 3 Quyết định này;

b) Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng liên quan tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về quản lý an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Công Thương;

c) Tổ chức việc kiểm tra, cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc các đối tượng quy định tại Điều 3 của Quyết định này;

d) Tổ chức cấp, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở quy định tại Khoản 1, Điều 3 của Quyết định này;

đ) Tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý tại Quyết định này;

e) Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất các cơ sở thực phẩm, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm và việc thực hiện công tác quản lý nhà nước tại các địa phương theo phân cấp quản lý;

g) Thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng danh sách cơ sở, cá nhân vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo quy định;

h) Trên cơ sở kết quả báo cáo của các địa phương, kết quả thanh tra kiểm tra định kỳ, đột xuất tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm của tỉnh theo quy định.

2) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý an toàn thực phẩm theo nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 3 Quyết định này trên phạm vi địa bàn quản lý;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 3 Quyết định này thực hiện ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo đảm an toàn theo quy định;

c) Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn;

d) Tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý tại Quyết định này;

đ) Phối hợp với Sở Công thương trong thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công thương trên địa bàn;

e) Thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng danh sách cơ sở, cá nhân vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo quy định;

g) Giao 01 đơn vị làm đầu mối để tham mưu triển khai thực hiện Quyết định này theo thẩm quyền; gửi thông tin liên hệ của đơn vị về Sở Công Thương;

h) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng (*Trước ngày 05 tháng tiếp theo*) hoặc đột xuất theo yêu cầu của Sở Công thương về tình hình quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý tại Quyết định này về Sở Công thương để theo dõi, tổng hợp; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Quy định chuyển tiếp.

Đối với những Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đã được Sở Công thương cấp cho các cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ trước đây đang còn hiệu lực được tiếp tục sử dụng cho đến hết thời hạn ghi trong Giấy chứng nhận.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 10 năm 2017;

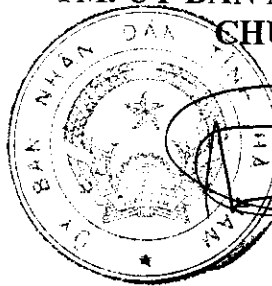
Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các Sở, ngành và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ (để b/cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh; (để b/cáo);
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, NN&PTNT;
- VPUB: LĐVP, các CV;
- Phòng Công báo - Tin học;
- Website Hà Nam;
- Đài PTTH, Báo Hà Nam;
- Lưu: VT, KT.

QĐ 07/2017

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Đông